

VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGHỆ NHÂN QUAN HỌ Ở TỈNH BẮC NINH HIỆN NAY

ĐÀO THỊ LIỄU

Email: daothilieu2288@gmail.com

Học viên Cao học K9 Quản lý Văn hóa - Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

POLICY ISSUES FOR ARTISANS IN BAC NINH PROVINCE CURRENTLY

ABSTRACT

September 30, 2009, at the 4th session of the Intergovernmental Committee under the 2003 Convention, UNESCO voted to recognize the Bac Ninh folk songs as the representative intangible cultural heritage of humanity. In order for their Quan Ho folk heritage to spread in life, Bac Ninh province has issued many mechanisms and policies to thank artisans for preserving and promoting the value of national cultural and cultural heritages.

Keywords: Policy, Quan ho artisans, Bac Ninh City, current situation, solutions

TÓM TẮT

Ngày 30 tháng 9 năm 2009, tại kỳ họp lần thứ 4 của Ủy ban Liên chính phủ theo Công ước 2003, UNESCO đã bỏ phiếu công nhận Dân ca Quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Để di sản dân ca Quan họ có sức lan tỏa trong đời sống, tỉnh Bắc Ninh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách tri ân các nghệ nhân có công gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa văn hóa dân tộc.

Từ khóa: Chính sách, nghệ nhân quan họ, tỉnh Bắc Ninh, thực trạng, giải pháp

1. Khái niệm nghệ nhân Quan họ

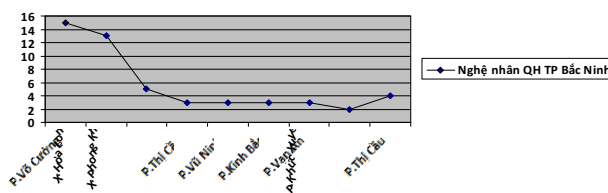
Theo nghĩa chung nhất thì “nghệ nhân” được hiểu là người tài giỏi về một nghề nhất định và thường được dùng trong lĩnh vực nghệ thuật. Trong từ ghép đó, “nhân” có nghĩa là người và “nghệ” được hiểu là nghệ thuật hoặc tài nghệ, giỏi nghệ (giỏi nghề) [6, tr.1193]. Tuy nhiên hiện nay chúng ta không chỉ dùng từ “nghệ nhân” chỉ những người làm nghệ thuật mà cả những người làm nghề thủ công truyền thống như gốm, điêu khắc, chạm bạc... và một số hình thái dân gian như Ca trù, Hát xoan, Quan họ... Từ nghệ nhân Quan họ là một từ mới được xuất hiện trong thời gian gần đây. Nghệ nhân Quan họ chính là các liền anh, liền chị Quan họ ngày xưa đã có nghề chơi quan họ, mà ngày nay vẫn phát huy được vai trò của mình trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa quan họ của quê hương [3, tr.425]. Ngày nay, nghệ nhân Quan họ là một danh hiệu vinh dự nhà nước phong cho những người có công lao lớn trong sự nghiệp bảo tồn dân ca Quan họ do nhu cầu cấp thiết của việc bảo tồn văn hóa Quan họ, chính vì thế, trong thời gian qua tỉnh Bắc Ninh đã có nhiều chính sách cụ thể để vinh danh các nghệ nhân Quan họ.

2. Thực trạng chính sách đối với nghệ nhân quan họ hiện nay

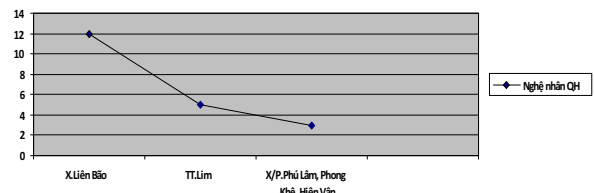
Theo Quyết định số 446/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 4

năm 2010 và Quyết định số 75/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 02 năm 2018, tỉnh Bắc Ninh đã vinh danh được 71 nghệ nhân quan họ, trong đó thành phố Bắc Ninh có 51 nghệ nhân, chiếm 71,8%; huyện Tiên Du có 20 nghệ nhân, chiếm 28,2%. Phần lớn các nghệ nhân tập trung ở làng quan họ gốc, có truyền thống duy trì sinh hoạt văn hóa quan họ và truyền dạy Quan họ.

Biểu đồ 1: Nghệ nhân Quan họ thành phố Bắc Ninh



Biểu đồ 2: Nghệ nhân Quan họ huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh



Từ khi dân ca Quan họ Bắc Ninh được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, tỉnh Bắc Ninh đã tích cực triển khai nhiều chương trình, dự án bảo tồn, quảng bá di sản văn hóa Quan họ trong đời sống. Năm 2015, tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND về việc “Xét tặng danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Bắc Ninh” nhằm khuyến khích, động viên những người có công gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa Quan họ trong đời sống. Theo đó mức hỗ trợ đối với nghệ nhân là 1.490.000 đồng/tháng, nghệ nhân ưu tú là 2.235.000 đồng/tháng. Ngoài ra, tỉnh còn hỗ trợ các làng quan họ gốc 30.000.000 đồng/năm, làng quan họ thực hành 20.000.000 đồng/năm; hỗ trợ làng quan họ gốc ngoài tỉnh 30.000.000 đồng/năm, Câu lạc bộ Quan họ trong và ngoài tỉnh 20.000.000 đồng/năm. Để bảo tồn di sản văn hóa Quan họ theo hướng bền vững, tỉnh Bắc Ninh cũng đang triển khai dựng Nhà chứa Quan họ 1 tại các làng quan họ gốc, xây dựng kế hoạch bảo tồn không gian sinh hoạt văn hóa Quan họ ở phường Hòa Long và khu vực đồi Lim thuộc huyện Tiên Du. Khi dự án được triển khai vào thực tiễn không chỉ bảo tồn không gian sinh hoạt văn hóa Quan họ, mà còn phát triển các loại hình du lịch tiềm năng, nâng cao đời sống người dân địa phương.

Ngay sau khi Dân ca Quan họ Bắc Ninh được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, Đảng bộ chính quyền tỉnh Bắc Ninh đã huy động các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng các thiết chế sinh hoạt văn hóa Quan họ, phục dựng không gian văn hóa Quan họ, tạo sân chơi cho các nghệ nhân tham gia các hoạt động hội diễn, hội thi, quảng bá giới thiệu di sản văn hóa Quan họ ở trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, công tác truyền dạy Dân ca Quan họ cũng được đặc biệt chú trọng bằng các hình thức đưa Dân ca Quan họ vào giảng dạy tại nhà trường, truyền dạy cho con, cháu và những người yêu thích dân ca quan họ tại gia đình. Các phong trào dạy và học hát dân ca quan họ ngày càng phát triển, đạt hiệu quả cao, thu hút được sự tham gia của đông đảo hội viên trong và ngoài tỉnh.

Bên cạnh những lợi thế về vùng đất giàu truyền thống sinh hoạt văn hóa Quan họ, điều kiện kinh tế-xã hội phát triển thì công tác triển khai thực hiện chính sách đối với nghệ nhân vẫn còn chưa hiệu quả. Việc triển khai Nghị định 109/2015/NĐ-CP của Chính phủ hỗ trợ nghệ nhân có thu nhập thấp, nghệ nhân có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều bất cập, mức hỗ trợ như hiện nay chưa đảm bảo duy trì cuộc sống của họ. Cơ chế xét tặng danh hiệu nghệ nhân chưa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung quy trình xét tặng còn nặng tính hình thức, chưa thực sự giải quyết được những khúc mắc của những người tham gia đề cử xét tặng danh hiệu nghệ nhân. Thời gian tổ

chức xét tặng danh hiệu nghệ nhân quá dài 10 năm/lần đã làm mất đi cơ hội được vinh danh của nhiều người có tâm huyết với nghề. Một số liên anh, liên chị có tài sáng tác, đặt lời mới và tích cực tham gia sinh hoạt văn hóa Quan họ, nhưng do chưa được vinh danh nên khi mất đi không được hưởng chế độ theo quy định của nhà nước. Chính sách của tỉnh Bắc Ninh chưa đáp ứng được những yêu cầu đảm bảo an sinh cho nghệ nhân duy trì cuộc sống, tri ân công lao gìn giữ, thực hành di sản nhằm khuyến khích họ phát huy hiệu quả tri thức mình đang nắm giữ.

3. Giải pháp hoàn thiện chính sách đối với nghệ nhân Quan họ ở tỉnh Bắc Ninh

Để bảo tồn, phát huy tốt giá trị di sản văn hóa Quan họ, ngoài việc đầu tư xây dựng các thiết chế sinh hoạt văn hóa Quan họ, phục dựng không gian sinh hoạt văn hóa Quan họ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tham mưu cho UBND tỉnh Bắc Ninh hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với nghệ nhân, để họ đem hết khả năng, nhiệt huyết của mình đóng góp vào sự nghiệp gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa Quan họ trong đời sống. Từ những lý giải về thực trạng thực hiện chính sách đối với nghệ nhân Quan họ như đã đề cập, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy những giá trị tốt đẹp của sinh hoạt văn hóa Quan họ trong bối cảnh hiện nay. Đó là:

Thứ nhất, nâng cao về nhận thức của các cấp chính quyền địa phương trong việc ban hành, triển khai văn bản quản lý nhà nước: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong việc triển khai các văn bản quản lý nhà nước về hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Quan họ. Hoạt động trên cần được thực hiện thường xuyên, liên tục trên hệ thống thông tin với nhiều hình thức, nội dung phong phú để mỗi người dân thấy được trách nhiệm của mình và trở thành một tuyên truyền viên tích cực trong việc gìn giữ, quảng bá Dân ca Quan họ trong đời sống.

Thứ hai, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách đối với nghệ nhân: Điều chỉnh lại Quy chế xét tặng danh hiệu nghệ nhân để phù hợp với thực tiễn của địa phương: 1. Thời gian tổ chức xét tặng danh hiệu nghệ nhân từ 10 năm xuống 5 năm/tổ chức một lần. 2. Người được xét tặng danh hiệu nghệ nhân phải có tuổi đời từ 50 tuổi trở lên và có thời gian chơi quan họ từ 20-25 năm. Những người tham gia xét tặng danh hiệu nghệ nhân phải có tư cách đạo đức của người Quan họ, cũng như am hiểu lối chơi Quan họ và có công gìn giữ, phát huy di sản văn hóa Quan họ trong cộng đồng. Đối với những người chưa được công nhận nghệ nhân, có thời gian sinh hoạt Quan họ liên tục từ 20 năm trở lên, đề nghị hỗ trợ bảo hiểm y tế hàng năm; khi chết sẽ được hưởng chế độ mai táng phí như công chức, viên chức nhà nước. Đối với

CULTURE

những người chưa được công nhận nghệ nhân có tuổi đời cao, thời gian sinh hoạt Quan họ liên tục từ 30 năm trở lên, có nhiều cống hiến và được cộng đồng thừa nhận, đề nghị được hỗ trợ hàng tháng bằng ½ mức lương cơ bản; hỗ trợ bảo hiểm y tế hàng năm; khi chết sẽ được hưởng chế độ mai táng phí như công chức, viên chức nhà nước.

Thứ ba, tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ nghệ nhân: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện điều tra, thống kê số lượng những nghệ nhân có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn để có chính sách hỗ trợ kịp thời. Thời gian triển khai thống kê 6 tháng/lần, trong quá trình thống kê có sự đánh giá bổ sung như: thu nhập kinh tế gia đình, tình hình sức khỏe, mức độ chăm sóc của con cháu... để có chính sách hỗ trợ kịp thời.

Thứ tư, phát huy vai trò của nghệ nhân trong việc gìn giữ, quảng bá di sản văn hóa Quan họ: Ban hành Quy chế thực hành di sản văn hóa Quan họ có sự tham gia của nghệ nhân là nòng cốt, bởi sinh hoạt văn hóa Quan họ đòi hỏi tính chất quy củ, khuôn phép chặt chẽ, tuân theo lễ lối nhất định thông qua nhiều hình thức diễn xướng như: Hát canh, hát hội, hát chúc, hát mừng, hát thờ... Nếu không có sự tham gia của những nghệ nhân thì sẽ mất đi bản sắc di sản văn hóa Quan họ. Coi trọng vai trò truyền dạy của nghệ nhân nhằm động viên, khích lệ họ làm tốt vai trò lưu giữ và truyền dạy quan họ trong cộng đồng; chỉ đạo duy trì, nâng cao chất lượng, quy mô các hoạt động sinh hoạt văn hóa Quan họ như liên hoan, hội thi, hội diễn... từ cơ sở đến tỉnh. Phát huy vai trò của nghệ nhân trong việc xây dựng kế hoạch định hướng các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị những cái hay, cái đẹp của Quan họ.

Thứ năm, xây dựng mô hình làng văn hóa quan họ truyền thống: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần chủ động tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh Bắc Ninh xây dựng kế hoạch đầu tư có trọng điểm đối với những địa phương gặp khó khăn về con người và cơ sở vật chất nhằm thúc đẩy các hoạt động sinh hoạt văn hóa Quan họ. Xây dựng mô hình bảo tồn, quảng bá di sản văn hóa Quan họ tại làng Quan họ gốc để những địa phương khác học hỏi, tham khảo thực hiện.

Thứ sáu, phục dựng không gian văn hóa quan họ cổ: Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các nhà chứa quan họ; hỗ trợ cộng đồng (các làng quan họ gốc) khôi phục lại tục kết chạ và tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa Quan họ tại các nhà chứa quan họ; phục dựng các hình thức diễn xướng quan họ cổ; tiếp tục đẩy mạnh công tác sưu tầm, nghiên cứu toàn diện về Quan họ để phục vụ cho việc bảo tồn, quảng bá di sản văn hóa Quan họ trong cộng đồng.

Thứ bảy, thành lập Hội nghệ nhân Quan họ tỉnh Bắc

Ninh: Căn cứ vào Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ “Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội”, tỉnh Bắc Ninh cần khuyến khích, tạo điều kiện thành lập Hội nghệ nhân quan họ tỉnh Bắc Ninh để tập hợp, đoàn kết các nghệ nhân, các Câu lạc bộ Dân ca Quan họ trong và ngoài tỉnh Bắc Ninh phối hợp, giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động nghề nghiệp, hoạt động xã hội nhằm bảo tồn, quảng bá di sản văn hóa Quan họ Bắc Ninh đến với công chúng trong và ngoài nước.

Các giải pháp trên đây đều bắt nguồn từ thực tiễn. Chính thực tiễn đã giúp chúng ta nhìn nhận đúng giá trị về nó để từ đó có những giải pháp phù hợp với các nghệ nhân Quan họ. Do nhiều yếu tố tác động khác nhau, văn hóa Quan họ đang đứng trước những bước chuyển quan trọng, có thể mai một và dần lụi tàn nhưng cũng có thể được bảo tồn và những giá trị của nó được phát huy sâu rộng trong đời sống tinh thần của người dân mà chủ chốt là các nghệ nhân. Điều này đòi hỏi UBND tỉnh Bắc Ninh cần quan tâm và xây dựng nhiều cơ chế, chính sách văn hóa đối với các nghệ nhân này.

CHÚ THÍCH

1. *Nhà chứa Quan họ: Đây là nơi hội họp, giao lưu, luyện tập, nơi “ngủ bọn” của bọn Quan họ và các thế hệ kế tiếp học nghề chơi Quan họ. Nhà chứa còn là địa điểm đón tiếp và mời cơm Quan họ bạn, là nơi tổ chức canh giữa bọn Quan họ và bọn Quan họ kết chạ với nhau trong những dịp lễ, hội của làng.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Chí Bền (2010), *Dân ca Quan họ Bắc Ninh, di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại*, Tạp chí Di sản văn hóa, số 1 (30).
2. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực Di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Nhất (2015), *Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực Di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Nhất - năm 2015 tỉnh Bắc Giang*, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hà Nội.
3. Nhiều tác giả (2008), *Làng và nghệ nhân Quan họ Bắc Ninh*, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh, Hà Nội.
4. Trần Linh Quý (2012), *Trên đường tìm về Quan họ*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
5. Nguyễn Đắc Toàn (2018), *Nghệ nhân quan họ Bắc Ninh trong đời sống văn hóa đương đại*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học, Thư viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.
6. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1998), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.